Họ tên:

Lớp 4A3 – Trường Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI TUẦN 19

Câu 1. Viết số hoặc chữ thích hợp vào ô trống

Đọc	Viết
Sáu trăm hai mươi ki-lô-mét vuông	km^2
Chín nghìn không trăm linh ba ki-lô-mét vuông	km^2
	706 km^2
	100 000 km^2

Câu 2. Chọn câu trả lời đúng

Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài 4km, chiều rộng 3km. Diện tích khu đất đó là :

A. 7km^2 B. 12km^2 C. 120km^2 D. 70km^2

Câu 3. Điền dấu > ; < ; = thích hợp vào chỗ chấm:

7m^2 ..... 6000dm^2 150 000dm^2 ..... 150m^2

2km^2 ..... 200 000m^2 11km^2 ..... 11 000 000m^2

500 000m^2 ..... 5km^2 1 200 000m^2 ..... 1km^2

Câu 4: Trong các số sau, số nào chia hết cho 9

A. 34 567 B. 234 678 C. 234 678 D. 234 000

Câu 5: Chọn đáp án đúng:

Trong các hình trên, hình bình hành là :

A. Hình M B. Hình P C. Hình Q D. Cả 4 hình

LIVEWORKSHEETS

Câu 6. Viết số thích hợp vào ô trống

Độ dài đáy	19 cm	25 dm	105 m	315 m
Chiều cao	9 cm	17 dm	39 m	125 m
Diện tích hình bình hành	cm^2	dm^2	m^2	m^2

Câu 7: Quan sát biểu đồ sau:

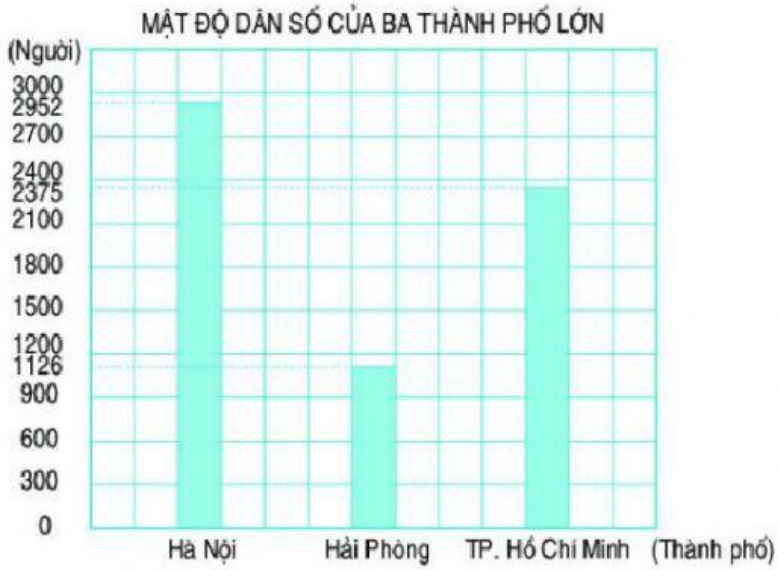

a. Thành phố có mật độ dân số đông nhất là:

b. Thành phố có mật độ dân số ít nhất là:

c. Mật độ dân số ở thành phố Hải Phòng là trên diện tích 1 km^2

Câu 8: Điền chữ số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 12 35 ... vừa chia hết cho 2 vừa chia hết cho 5.

b) 2 .... 5 chia hết cho 9

c) 76 .... Vừa chia hết cho 2 vừa chia hết cho 3

Câu 9: Nối biểu thức với giá trị của biểu thức đó:

3000 : 25 + 60

3500 – 500 : 25

360 + 4560 : 30

120

180

3480

521

Nhắc nhở: Sau khi làm xong bài hãy bấm vào chữ FINISH

LIVEWORKSHEETS